

Số: 876 /BC-UBND

Đắk Nông, ngày 18 tháng 12 năm 2023

## BÁO CÁO

**Sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

Kính gửi:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an.

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 06/CP) và Công văn số 4312/TCTTKĐA ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Tổ công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử về việc báo cáo sơ kết 02 năm thực hiện Đề án 06 của Chính phủ. Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông báo cáo, cụ thể như sau:

### I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06

Đề án 06 đã được triển khai từ trung ương đến cơ sở, bước đầu đã đạt được những kết quả tích cực, được người dân, doanh nghiệp đồng tình ủng hộ; từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), tiết kiệm thời gian, công sức, chi phí của người dân, doanh nghiệp; là nền tảng quan trọng để triển khai dịch vụ công (DVC) trực tuyến, góp phần đẩy mạnh phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Với tầm quan trọng và ý nghĩa đó, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Đắk Nông đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh Đắk Nông đã ban hành Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 01/3/2022 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh và đã cơ bản hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

### II. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC

#### 1. Công tác chỉ đạo, triển khai

- Trên cơ sở Đề án 06 Chính phủ. UBND tỉnh tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ, mục tiêu của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, qua đó Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông đã ban hành Quyết định số 467/QĐ-UBND ngày 01/3/2022 về việc thành lập Tổ công tác để



thành lập Tổ công tác Đề án 06 tỉnh; đồng thời chỉ đạo UBND cấp huyện, cấp xã thành lập 8/8 Tổ công tác cấp huyện, 71/71 Tổ công tác cấp xã và 713/713 Tổ công tác cấp thôn, buôn, bon, tổ dân phố trên địa bàn toàn tỉnh.

- Để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06, UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 23/8/2023 về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các Sở, Ban, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo; đồng thời UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh nâng cao hiệu quả hơn nữa.

- Nhằm nâng cao công tác số hóa trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 19/4/2023 về việc số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 45/NĐ-CP ngày 08/4/2020, qua đó các Sở, Ban, ngành, địa phương đã triển khai thực hiện số hóa hồ sơ kết quả giải quyết TTHC; làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành nhằm kết nối, tích hợp, chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu chuyên ngành góp phần làm giàu dữ liệu dân cư, phục vụ xác thực thông tin công dân, giải quyết TTHC.

## **2. Về công tác tuyên truyền thực hiện Đề án 06**

- Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông luôn xác định tầm quan trọng của Đề án 06 phục vụ người dân, doanh nghiệp, để nâng cao hiệu quả việc thực hiện các nội dung, mục tiêu của Đề án 06 nên công tác tuyên truyền là một trong những biện pháp quan trọng để triển khai thực hiện Đề án 06/CP tại địa phương, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 760/KH-UBND ngày 21/11/2023 về việc tuyên truyền Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; qua đó, tập trung chỉ đạo các Sở, Ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền theo chức năng, nhiệm vụ được giao; trong đó, các cơ quan như: Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Nông giữ vai trò nòng cốt, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền những nội dung cơ bản và mục tiêu của Đề án 06/CP, hướng dẫn sử dụng DVC trực tuyến, lợi ích của Thẻ CCCD, định danh điện tử... bằng nhiều hình thức như: Xây dựng phóng sự, tin bài, qua hệ thống phát thanh, kênh thông tin truyền thông, tuyên truyền cổ động trực quan, trên tài khoản mạng xã hội (facebook, zalo), lồng ghép vào các cuộc họp, hội nghị, buổi tập huấn; phát huy vai trò của Tổ công tác thực hiện Đề án 06 tại thôn, buôn, bon, tổ dân phố... nhằm tuyên truyền sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân, tạo sự chuyển biến trong nhận thức và nâng cao hiểu biết về ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh, xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia, hưởng ứng đối với việc triển khai Đề án 06/CP tại địa phương.



- Từ năm 2022 đến nay Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đắk Nông đã duy trì có hiệu quả Chuyên mục “Cải cách hành chính”, đồng thời đã sản xuất, khai thác và phát sóng trên sóng phát thanh, truyền hình tỉnh khoảng 1.320 tin, bài, phóng sự tuyên truyền về Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh công tác tuyên truyền trong các chương trình thời sự hàng ngày, đơn vị tuyên truyền lồng ghép vào một số chuyên mục hiện có như: Pháp luật và đời sống, Câu chuyện pháp luật, Đưa thông tin về cơ sở... trong đó 1/3 số tin, bài, phóng sự được dịch sang tiếng M'Nông để tuyên truyền đến đồng bào người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh. Đồng thời các tin, bài được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Nông, cũng như các trang mạng xã hội như: (Facebook, Zalo, Youtube) của đơn vị để tuyên truyền. Ngoài ra còn lồng ghép các tin, bài có liên quan vào một số chuyên mục trên Trang thông tin điện tử của các Sở, Ban, ngành, địa phương.

- Báo Đắk Nông đã duy trì có hiệu quả chuyên mục “Cải cách hành chính”, đồng thời có gần 1.000 lượt tin, bài, bản tin tuyên truyền chủ trương, chính sách, các chương trình hành động của Trung ương, của tỉnh về Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông trên các sản phẩm báo chí của đơn vị. Các bài viết đã phản ánh dưới nhiều góc độ, góp phần nâng cao nhận thức của người dân trên toàn tỉnh.

- Hệ thống truyền thanh cơ sở đã nghiêm túc thực hiện việc tiếp sóng phát thanh, truyền hình từ Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và Đài Truyền hình Việt Nam, trong đó có nội dung về Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã tổ chức 02 Cuộc thi trực tuyến theo Kế hoạch số 200/KH-UBND ngày 04/4/2023 của UBND tỉnh Đắk Nông về tổ chức cuộc thi tìm hiểu Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông và Kế hoạch 761/KH-UBND ngày 21/11/2023 về việc Tổ chức Cuộc thi Tìm hiểu pháp luật về định danh, xác thực điện tử và DVC trực tuyến, qua đó đã góp phần nâng cao hiệu quả trong việc triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

*\* Tồn tại, hạn chế, khó khăn vướng mắc*

Công tác tuyên truyền về Đề án 06 của Tổ công tác Đề án tại thôn, buôn, bon, tổ dân phố ở một số địa bàn chưa thực sự mang lại hiệu quả cao, nhiều người dân còn chưa quan tâm đến việc sử dụng ứng dụng định danh điện tử trong các giao dịch dân sự, hành chính, chưa hình thành thói quen sử dụng DVC trực tuyến thay cho trực tiếp. Nguyên nhân chủ yếu do trình độ dân trí ở một bộ phận dân cư, việc sử dụng công nghệ thông tin, thiết bị điện tử thông minh ở người lớn tuổi, công dân cư trú tại các khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn hạn chế.

*\* Nguyên nhân, giải pháp:* Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan báo, đài tăng cường tuyên truyền về tiện ích của Thẻ CCCD, định danh điện tử, DVC trực



tuyển... trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao nhận thức của người dân trên địa bàn. Phát huy hơn nữa vai trò của Tổ Công tác Đề án 06 các cấp, huy động cả hệ thống chính trị cùng tham gia phối hợp với lực lượng Công an trong việc tuyên truyền về Đề án 06, từ đó tạo được sự lan tỏa sâu rộng đến đông đảo quần chúng Nhân dân trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu các hình thức, biện pháp truyền truyền phù hợp với tình hình, đặc điểm ở từng địa bàn, khu vực dân cư, trình độ nhận thức của người dân khi tiến hành các hoạt động tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, quy định với từng đối tượng đảm bảo người dân có thể tiếp thu, thực hiện đạt hiệu quả.

### **3. Về hoàn thiện thể chế**

- Thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật phục vụ triển khai Đề án 06 và Luật giao dịch điện tử năm 2023. UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Công văn số 1520/UBND-NC ngày 29/3/2022 chỉ đạo Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương có liên quan thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Qua rà soát, Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông không ban hành văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC có liên quan đến Đề án 06/CP trong triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện Công văn số 5287/TCTTKĐA ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Tổ công tác Đề án 06/CP về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2023 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương. UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Công văn số 4416/UBND-NC ngày 02/8/2023 về việc triển khai thực hiện Công văn số 5287/TCTTKĐA ngày 24/7/2023 của Tổ công tác ĐA06/CP; Công văn số 5806/UBND-NC ngày 02/10/2023 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc triển khai một số nhiệm vụ Đề án 06 được bổ sung tại các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Qua đó, Sở Tư pháp đã chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương có liên quan triển khai, tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành bảo đảm phù hợp với Luật Giao dịch điện tử và đề xuất điều chỉnh hoặc thay thế Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 về việc ban hành Quyết định ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác sử dụng Cổng DVC trực tuyến và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đắk Nông<sup>1</sup>.

- Kết quả rà soát nhiệm vụ các Sở, Ban, ngành cần thực hiện để thực thi 19 Nghị quyết đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư và rà soát các văn bản, TTHC có yêu cầu giấy tờ cư trú. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 16/01/2023 về việc rà soát, đánh giá TTHC trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2023. Qua đó, chỉ đạo các Sở, Ban, ngành, địa phương thực hiện rà soát, hệ thống hóa Danh mục TTHC, DVC trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh, từ đó là cơ sở trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC theo ngành,

<sup>1</sup>Công văn số 1677/STP-HCBTTP ngày 30/11/2023



lĩnh vực hoặc kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

- Kịp thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, quy trình nội bộ thuộc thẩm quyền quy định việc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú khi thực hiện TTHC, giao dịch dân sự để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới đảm bảo thi hành Luật Cư trú năm 2020 về việc sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hết giá trị sử dụng sau ngày 31/12/2022.

- Tham gia ý kiến vào dự thảo Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia; góp ý đối với dự thảo Hồ sơ dự án Luật Căn cước công dân (sửa đổi); góp ý dự thảo Luật Giao dịch điện tử (sửa đổi).

#### **4. Nhóm tiện ích giải quyết TTHC, cung cấp (DVC) trực tuyến**

- Ngày 25/02/2023 Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đã bảo đảm các điều kiện, yêu cầu về an toàn, an ninh mạng để kết nối vào Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư của Bộ Công an. Ngày 28/02/2023 Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức Lễ công bố triển khai kết nối chính thức Hệ thống Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Qua đó, đã thực hiện xác thực thông tin công dân điện tử phục vụ giải quyết TTHC.

- Thực hiện tích hợp, đồng bộ dữ liệu Cổng DVC - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đắk Nông với Cổng DVC quốc gia. Nâng cấp, hoàn thiện Cổng DVC - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đắk Nông để đáp ứng yêu cầu kết nối, khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết TTHC. Các quy trình đưa ra trên Hệ thống đều được tin học hóa, với khả năng tiếp nhận và xử lý được quy định theo đúng thời gian nộp và trả kết quả. Bảo đảm đường truyền, hệ thống máy chủ, lưu trữ, bảo mật để thực hiện liên thông dữ liệu với các dữ liệu chuyên ngành.

- Quán triệt, chỉ đạo cụ thể đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp trong quá trình giải quyết TTHC không yêu cầu người dân phải xuất trình, nộp Sổ hộ khẩu theo quy định của Luật Cư trú và các văn bản hướng dẫn.

- Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh đăng ký bổ sung danh mục Nghị quyết trình Kỳ họp thứ 7 của HĐND tỉnh khóa IV nhiệm kỳ 2021-2026 về việc giảm các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh đối với TTHC giải quyết qua DVC trực tuyến để khuyến khích người dân thực hiện TTHC qua DVC trực tuyến.

#### **4.1. Về Dịch vụ công**

##### **4.1.1. Đối với 25 DVC thiết yếu theo Đề án 06**

##### **a. Đối với 11 TTHC thiết yếu do cơ quan Công an thực hiện**

Quán triệt thực hiện các chỉ đạo của lãnh đạo Bộ Công an về việc triển khai DVC trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia và Cổng DVC của Bộ Công an, Đảng ủy, lãnh đạo Công an tỉnh đã chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương triển



khai thực hiện quyết liệt các DVC thuộc thẩm quyền của Công an tỉnh để đáp ứng yêu cầu minh bạch hóa quy trình TTHC; tạo điều kiện thuận lợi, minh bạch, giảm tiêu cực, phiền hà, thời gian, chi phí của người dân và doanh nghiệp khi giải quyết TTHC; tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; xây dựng Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số, kết quả. Tính đến nay, tỉnh Đắk Nông đã triển khai thực hiện 11/11 TTHC thiết yếu trên Cổng DVC quốc gia và Cổng DVC của Bộ công an. Qua đó, lực lượng Công an tỉnh đã tiếp nhận, giải quyết 148.367/168.585 hồ sơ TTHC thiết yếu, đạt 88,1%. Trong đó: Cấp hộ chiếu phổ thông ở trong nước đạt 84,7%; Đăng ký thường trú đạt 82,2%; Đăng ký tạm trú đạt 85,9%; Khai báo tạm vắng đạt 10,6%; Thông báo lưu trú đạt 94,8%; Cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân đạt 49,5%; Xác nhận số CMND, CCCD đạt 30,7%; Làm con dấu thu nhỏ, dấu nổi, dấu xi và cấp chứng nhận đăng ký mẫu dấu đạt 100%; Đăng ký, cấp biển số mô tô, xe máy đạt 93,1%.

Kết quả cung cấp DVC trực tuyến theo từng lĩnh vực: Công an tỉnh đã tiếp nhận, giải quyết 193.858/257.584 hồ sơ DVC trực tuyến, đạt 75,3%, cụ thể các lĩnh vực sau:

- Lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh tỷ lệ hồ sơ trực tuyến 85/98% (12.066/14.034 hồ sơ).

- Lĩnh vực Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- + Nhóm đăng ký, quản lý cư trú tỷ lệ hồ sơ trực tuyến 82,03% (128.044/156.089 hồ sơ);

- + Nhóm cấp, quản lý thẻ Căn cước công dân tỷ lệ hồ sơ trực tuyến 82,03% (12.949/40.801 hồ sơ);

- + Nhóm quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện tỷ lệ hồ sơ trực tuyến 94,8% (91/96 hồ sơ);

- + Nhóm đăng ký, quản lý con dấu tỷ lệ hồ sơ trực tuyến 100% (178/178 hồ sơ);

- + Nhóm quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo tỷ lệ hồ sơ trực tuyến 100% (180/180 hồ sơ);

- Lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tỷ lệ hồ sơ trực tuyến 99,3% (420/423 hồ sơ);

- Lĩnh vực giao thông đường bộ, đường thủy nội địa tỷ lệ hồ sơ trực tuyến 87,2% (39.930/45.783 hồ sơ).

#### **b. Đối với 14 TTHC thiết yếu do các Sở, Ban, ngành thực hiện**

Các Sở, Ban, ngành, địa phương đã triển khai thực hiện 12/14 TTHC thiết yếu trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và các phần mềm liên quan, kết quả thực hiện cụ thể như sau:

- Lĩnh vực Tư pháp (04 TTHC): Đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết 5.359/26.787 hồ sơ, đạt 20%.



- Lĩnh vực Giao thông vận tải (01 TTHC): Đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết 89/12.684 hồ sơ, đạt 0,7%

- Lĩnh vực Sở Lao động Thương binh và xã hội (01 TTHC): Thực hiện tiếp nhận và giải quyết đối với 266/4.205 hồ sơ, đạt 6,3%.

- Lĩnh vực tài nguyên và môi trường (01 TTHC): Thực hiện tiếp nhận và giải quyết đối với 81/1.349 hồ sơ, đạt 6,0%.

- Lĩnh vực Bảo hiểm (01 TTHC): Thực hiện tiếp nhận và giải quyết đối với 02/02 hồ sơ, đạt 100%.

- Lĩnh vực Giáo dục (01 TTHC): Thực hiện tiếp nhận và giải quyết đối với 13.751/13.751 hồ sơ, đạt 100%.

- Lĩnh vực Thuế (01 TTHC): Thực hiện tiếp nhận và giải quyết đối với 10/10 hồ sơ, đạt 100%.

- Đối với 02 nhóm TTHC liên thông: Ngày 31/7/2023 UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Kế hoạch số 488/KH-UBND về việc triển khai 02 nhóm DVC trực tuyến liên thông Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi và Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng - Hỗ trợ chi phí mai táng, trong đó giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện các nội dung theo yêu cầu của Kế hoạch. Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong tỉnh tăng cường phổ biến, tuyên truyền các nội dung liên quan của 02 nhóm DVC liên thông đến đông đảo người dân được biết và thực hiện, Kết quả như sau:

+ “Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi: Hệ thống Đăng ký quản lý hộ tịch tiếp nhận 1.580 hồ sơ; Hệ thống quản lý cư trú tiếp nhận 1.304 hồ sơ; Hệ thống giao dịch Bảo hiểm xã hội tiếp nhận 1.304 hồ sơ.

+ Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí”: Hệ thống Đăng ký quản lý hộ tịch tiếp nhận 60 hồ sơ; Hệ thống quản lý cư trú tiếp nhận 46 hồ sơ; Hệ thống giao dịch Bảo hiểm xã hội tiếp nhận 03 hồ sơ; Hệ thống Lao động - thương binh và xã hội: 43 hồ sơ.

#### **4.2.2. Đối với 28 DVC theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022**

Đối với 28 DVC theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2022. Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông phối hợp với Bộ, ngành trung ương tổ chức triển khai kết nối đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia bảo đảm theo quy định.

### **5. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội**

#### **5.1. Kết quả ứng dụng các tiện ích**

- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Đắk Nông đã chỉ đạo các Ngân hàng thương mại trên địa bàn tích cực phối hợp với các đơn vị Công ty Điện lực Đắk Nông, Kho bạc Nhà nước Đắk Nông, cơ quan Thuế, Sở Y tế, Sở Giáo dục



và Đào tạo cùng các đơn vị liên quan hướng dẫn, triển khai thanh toán viện phí, học phí không dùng tiền mặt tại các cơ sở y tế, giáo dục, an sinh xã hội, thu ngân sách nhà nước...

- Sở Y tế thường xuyên đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện tiếp nhận CCCD gắn chip điện tử thay thế cho thẻ BHYT còn hiệu lực khi người dân đến khám, chữa bệnh BHYT tại các cơ sở khám, chữa bệnh. Bên cạnh sử dụng CCCD, người dân sử dụng ứng dụng VNeID và VssID thay thế thẻ BHYT giấy phục vụ khám, chữa bệnh BHYT. Đồng thời, Sở Y tế đã chỉ đạo 09/09 cơ sở khám chữa bệnh công lập triển khai cập nhật dữ liệu lên Cổng giám định Bảo hiểm xã hội phục vụ Đề án 06: Như Giấy khám sức khỏe lái xe; Giấy chứng sinh và Giấy chứng tử.

- Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm: Sử dụng Thẻ CCCD gắn chip, ứng dụng định danh điện tử VNeID trong lĩnh vực BHXH như: Trong khám chữa bệnh BHYT; giải quyết TTHC giúp người tham gia và doanh nghiệp không phải khai báo lại các thông tin, bảo đảm tính đồng bộ và từng bước thay thế các giấy tờ cá nhân trên cơ sở tích hợp, xác thực các thông tin, giấy tờ cá nhân để chỉ cần sử dụng Thẻ CCCD gắn chip, ứng dụng VNeID trong giải quyết TTHC, cung cấp DVC trực tuyến được theo dõi, giám sát, đánh giá bằng dữ liệu, theo thời gian thực, kịp thời phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo.

## **5.2. Triển khai các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt**

- Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 13/4/2023 về việc triển khai thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; đã triển khai, thực hiện thí điểm việc chi trả không dùng tiền mặt cho đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh (thực hiện thí điểm trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa tỉnh Đắk Nông), cụ thể: Thực hiện chi trả qua tài khoản thanh cho đối tượng đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng được 300/920 đối tượng; chi trả qua tài khoản thanh toán cho đối tượng là người có công và thân nhân đang hưởng trợ cấp hàng tháng được 104/216 đối tượng. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục phối hợp với các Ngân hàng thương mại trên địa bàn để mở tài khoản thanh toán cho đối tượng chính sách phục vụ chi trả không dùng tiền mặt.

- Cơ quan Thuế triển khai thực hiện triển khai mô hình thanh toán không dùng tiền mặt trên ứng dụng Etax Mobile: Trong năm 2023, số lượng tài khoản thuế điện tử đã được cấp 4.910 tài khoản; 1.980 người nộp thuế sử dụng Etax Mobile; có 31.141 lượt giao dịch thành công chiếm 73,9% trên tổng số lượng giao dịch là 42.113 lượt giao dịch; qua đó nộp thuế vào ngân sách tổng số tiền giao dịch thành công là 34.873 triệu đồng. Lũy kế triển khai từ năm 2021 đến ngày 30/11/2023: số lượng tài khoản thuế điện tử đã được cấp 18.028 tài khoản; 8.787 người nộp thuế sử dụng Etax Mobile; có 33.807 lượt giao dịch thành công chiếm 73,3% trên tổng số 46.095 lượt giao dịch; qua đó nộp thuế vào ngân sách với tổng số tiền giao dịch thành công là 38.966 triệu đồng.



- Công tác triển khai Hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền: Đến ngày 30/11/2023, toàn tỉnh rà soát và lập danh sách được 48 đối tượng thuộc diện triển khai HĐĐT khởi tạo từ máy tính tiền; kết quả triển khai và áp dụng thành công HĐĐT khởi tạo từ máy tính tiền đối với 42/48 cơ sở kinh doanh (CSKD) đạt tỷ lệ 87,5%, trong đó có 17 doanh nghiệp và 25 hộ kinh doanh.

- Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đắk Nông đã triển khai thanh toán không dùng tiền mặt với các hình thức: chuyển khoản qua ứng dụng Internet Banking, ví điện tử... tại quầy thu ngân của bệnh viện.

- Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện việc thu học phí không dùng tiền mặt tại các trường học trên địa bàn toàn tỉnh.

## **6. Nhóm phục vụ phát triển công dân số**

Công tác cấp Thẻ Căn cước công dân (CCCD) và định danh điện tử (ĐDDT): Để triển khai thực hiện hiệu quả các tiện ích của Đề án 06, UBND tỉnh đã chỉ đạo lực lượng Công an mở nhiều đợt cao điểm tập trung quyết liệt huy động tối đa lực lượng, thành lập các tổ lưu động đến tận xã, nhà công dân để thu nhận hồ sơ CCCD/ĐDDT. Đồng thời, huy động sự vào cuộc của các ngành, các cấp tăng cường phối hợp với lực lượng Công an trong công tác thu nhận hồ sơ CCCD và kích hoạt tài khoản định danh điện tử, Kết quả: Đến hết 30/11/2023, tổng toàn tỉnh đã tiến hành thu nhận tổng: 598.135 hồ sơ CCCD (ngày 29/5/2023 đã hoàn thành chỉ tiêu trong công tác thu nhận hồ sơ CCCD được Bộ Công an giao, hiện đang duy trì trạng thái thực hiện thường xuyên); Tính đến ngày 09/12/2023 toàn tỉnh đã đăng ký tài khoản định danh điện tử được 342.934/324.898 trường hợp, đạt 106 % chỉ tiêu Bộ Công an giao (mức 1: 49.530 trường hợp; mức 2: 293.404 trường hợp); kích hoạt tài khoản định danh điện tử được 300.015 trường hợp, đạt 92,3% (trong đó: Mức 1: 39.010 trường hợp; mức 2: 261.005 trường hợp).

Cơ quan Y tế tạo lập Hồ sơ sức khỏe (HSSK) từ Bảo hiểm xã hội tỉnh (Thông tin chung; Thông tin thẻ BHYT; Thông tin quan hệ gia đình; Thông tin liên hệ): 645.323/649.523 (Đạt 99,35%). Cung cấp Sổ sức khỏe điện tử cho người dân qua ứng dụng VNPT-Health, VN-Care.

Cơ quan Thuế tạo lập tài khoản giao dịch thuế điện tử cho người nộp thuế là cá nhân, hộ gia đình trên địa bàn đạt 99,1%; Dịch vụ hóa đơn điện tử: Toàn tỉnh có 4.081 người nộp thuế (bao gồm: 2.849 doanh nghiệp, 265 tổ chức, 967 hộ kinh doanh) đang hoạt động áp dụng hóa đơn điện tử theo quy định tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính, đạt tỷ lệ 100%.

## **7. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung, làm giàu dữ liệu dân cư**

### **7.1. Kết quả thực hiện kết nối, chia sẻ**



Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị chức năng kịp thời phối hợp các Cục nghiệp vụ Bộ Công an hoàn thành công tác kiểm tra an toàn thông tin cho việc kết nối Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đắk Nông. Ngày 25/02/2023 Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đã bảo đảm các điều kiện, yêu cầu về an toàn, an ninh mạng để kết nối vào Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư của Bộ Công an. Ngày 28/02/2023 UBND tỉnh đã tổ chức Lễ công bố triển khai kết nối chính thức hệ thống Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Qua đó đã thực hiện xác thực thông tin công dân điện tử phục vụ giải quyết TTHC. Đối với Hệ thống trực tích hợp LGSP của tỉnh: Các đơn vị chức năng Bộ Công an phối hợp với Sở Thông tin và truyền thông thực hiện kiểm tra an ninh an toàn thông tin phục vụ kết nối với Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

## 7.2. Công tác làm sạch dữ liệu

- Để bảo đảm triển khai, thực hiện có hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ, nhằm phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư; phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp DVC trực tuyến; phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; phục vụ phát triển công dân số thì dữ liệu dân cư phải bảo đảm “*đúng, đủ, sạch, sống*”. Lực lượng Công an duy trì thường xuyên thực hiện rà soát, thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin công dân trong hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bảo đảm “*đúng, đủ, sạch, sống*”.

- Cơ quan Thuế tỉnh Đắk Nông đã triển khai nhiều giải pháp, tham mưu kịp thời UBND tỉnh Đắk Nông ban hành văn bản chỉ đạo để tuyên truyền, triển khai rà soát, chuẩn hóa dữ liệu thông tin cá nhân trên địa bàn tỉnh. Kết quả đến ngày 30/11/2023, ngành Thuế đã rà soát, chuẩn hóa được 74.687/120.809 mã số thuế cá nhân, đạt tỷ lệ 61,81%.

- Cơ quan Y tế thực hiện cập nhật mũi tiêm trên Hệ thống/tổng số mũi tiêm là 1.730.272/1.769.289 đạt 97,8%. Phối hợp với cơ quan Công an tiến hành xác thực thông tin trên nền tảng Covid-19: 103.498/211.472 trường hợp cần được xác thực, đạt tỷ lệ: 48,9 %; Hiện còn 107.974 trường hợp đang được tiếp tục thực hiện xác thực và làm sạch dữ liệu.

- Bảo hiểm xã hội phối hợp với lực lượng Công an thực hiện rà soát, làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu bảo hiểm. Tính đến nay, dữ liệu Bảo hiểm đã được làm sạch, chuẩn hóa và đồng bộ với dữ liệu quốc gia về dân cư 534.445/551.226 trường hợp, đạt 97%.

- Cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện nhập liệu dữ liệu trẻ em trên Hệ thống phần mềm 145.740/194.701, đạt 74,85%; phối hợp với cơ quan Công an thực hiện làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu trẻ em trên Hệ thống phần mềm 113.116/145.740 đạt 77,61%. Thực hiện nhập dữ liệu người có công và thân nhân đang hưởng trợ cấp, phụ cấp hàng tháng trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: 2.660/2.672 người, đạt 99,6%. Đối với dữ liệu thông tin người lao động: Hiện nay các huyện, thành phố đã thu thập xong Phiếu điều tra thông tin về người lao động từ đủ 15 tuổi trên địa bàn tỉnh và đã hoàn thành công



tác nghiệm thu tại các xã, phường, thị trấn. Hiện nay đang phối hợp với cơ quan Công an tiến hành cập nhật vào phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

### **7.3. Về Hạ tầng số**

- *Về tốc độ Internet băng rộng cố định và băng rộng di động*: Đến tháng 11/2023 tốc độ băng rộng cố định trên địa bàn tỉnh Đắk Nông là 82,78 Mbps so với trung bình trung cả nước là 89,23 Mbps; Tốc độ băng rộng di động trên địa bàn tỉnh Đắk Nông là 37,86 Mbps so với trung bình cả nước là 40,69 Mbps.

- *Mạng truyền số liệu chuyên dùng các cơ quan Đảng, nhà nước từ tỉnh đến cấp xã*:

+ Về văn bản quản lý Mạng truyền số liệu chuyên dùng các cơ quan Đảng, nhà nước từ tỉnh đến cấp xã: Sở Thông tin và Truyền thông đã tham mưu Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 22/3/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II tỉnh Đắk Nông.

+ Hiện nay, trên địa bàn tỉnh đã triển khai kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II tổng 109 kênh truyền với tốc độ từ 01 Mbps đến 10 Mbps. Theo đó, Sở Thông tin và Truyền thông đang xây dựng kế hoạch triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, nhằm hoàn thiện các yêu cầu kết nối theo hướng dẫn tại Công văn số 273/BTTTT-CBĐTƯ ngày 31/01/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn mô hình tham chiếu về kết nối mạng cho Bộ, ngành, địa phương và các văn bản liên quan.

- *Về chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông đảm bảo chất lượng đường truyền Internet cung cấp cho người dân và doanh nghiệp*:

+ Sở Thông tin và Truyền thông đã tham mưu ban UBND tỉnh ban hành Kế hoạch 662/KH-UBND ngày 13/10/2023 trong đó nêu nhiệm vụ giải pháp phát triển hạ tầng viễn thông băng thông rộng, bền vững, an toàn nhằm phát triển hạ tầng băng rộng cố định, phát triển cáp quang băng rộng cố định tốc độ cao đến thôn, bon, buôn; kết nối cáp quang đến hộ gia đình. Phát triển hạ tầng băng rộng di động: Xóa vùng trắng sóng, lốm sóng trên địa bàn tỉnh; phủ sóng 3G/4G đến 100% thôn, bon, buôn.

+ Trong năm 2023, các doanh nghiệp viễn thông tăng 44 số trạm thu phát sóng thông tin di động (BTS) so với năm 2022, nâng tổng số trạm BTS trên địa bàn tỉnh lên 1.167 trạm nâng tỷ lệ phủ sóng di động trên địa bàn toàn tỉnh lên 99,7%.

### **8. Nhóm tiện ích phục vụ chỉ đạo, điều hành**

Lực lượng Công an tiếp tục khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, kịp thời cung cấp các thông tin cơ bản của công dân phục vụ hoạch định các chính sách phát triển kinh tế - xã hội; cùng với quá trình kết nối, làm giàu dữ liệu, các thông tin cung cấp từng bước toàn diện hơn, phục vụ các mục đích đa dạng trong công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo các cấp.

## **9. Về bố trí ngân sách, nguồn nhân lực triển khai Đề án 06**

### **9.1. Về bố trí kinh phí phục vụ Đề án 06**



- Để đảm bảo triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông có hiệu quả. UBND tỉnh giao Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các Sở, Ban, ngành có liên quan rà soát, tổng hợp và đề xuất cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh. Qua đó, UBND tỉnh đã bố trí kinh phí thực hiện Đề án 06 trong năm 2022 và 2023 với tổng kinh phí đã bố trí: 38.825 triệu đồng phục vụ xây dựng hạ tầng, mua sắm trang thiết bị phục vụ triển khai thực hiện Đề án.

- Tiếp tục chỉ đạo Sở Tài chính trong việc hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự toán năm 2024, bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy định hiện hành.

## **9.2. Về nguồn nhân lực thực hiện Đề án 06**

- Thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án 06, các Sở, Ban, ngành, địa phương căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao đã bố trí cán bộ, công chức, viên chức có trình độ Công nghệ thông tin thực hiện hiện Đề án đảm bảo đáp ứng yêu cầu, mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Công an tỉnh phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương lập danh sách số cán bộ, công chức, viên chức, thành viên Tổ công tác Đề án 06 cấp huyện, cấp xã và đề nghị C06 - Bộ Công an mở lớp tập huấn về triển khai thực hiện Đề án 06 nhằm nâng cao nhận thức, tìm hiểu chuyên sâu về Đề án 06 nhất là các DVC thiết yếu, các công nghệ thiết yếu phục vụ chuyển đổi số, an toàn, an ninh trong không gian số.

## **10. Kết quả triển khai thực hiện Mô hình Đề án 06.**

Thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Đề án 06. Để thực hiện có hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Ngày 07/8/2023 UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Kế hoạch số 511/KH-UBND về việc triển khai thực hiện các mô hình của Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao các Sở, Ban, ngành, địa phương triển khai 42 Mô hình của Đề án. Đến nay đã thực hiện 04 Mô hình và tiến hành khảo sát, triển khai thực hiện 03 Mô hình.

## **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

### **1. Ưu điểm**

- Tỉnh ủy, UBND tỉnh luôn quan tâm, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

- Sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan Công an với các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố trong triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06 và triển khai hiệu quả 02 nhóm DVC liên thông trên địa bàn tỉnh.

- Nhận thức của các đơn vị, cán bộ, người dân trên địa bàn về chuyển đổi số quốc gia nói chung và thực hiện Đề án 06 nói riêng ngày càng đầy đủ, toàn diện và sâu sắc hơn; các cơ quan hành chính nhà nước từ cấp tỉnh tới cấp xã đã



tăng cường công khai, minh bạch trong các TTHC và phục vụ nhân dân ngày càng tốt hơn.

- Việc thực hiện các DVC trực tuyến theo lộ trình Đề án 06 đang được các đơn vị tích cực triển khai thực hiện. Nhiều DVC trực tuyến đáp ứng được mong đợi của người dân. Bên cạnh tiết kiệm thời gian, công sức, kinh phí của người dân, chúng ta đã từng bước xây dựng được nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại; tạo lập những nền tảng cơ sở quan trọng để thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số, công dân số trên toàn tỉnh.

- Việc phối hợp rà soát, làm sạch dữ liệu dân cư, dữ liệu chuyên ngành đang được triển khai theo lộ trình phục vụ tích cực việc thực hiện các DVC, đồng thời từng bước bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ các tiện ích của Đề án 06.

- Công tác bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống thông tin, đặc biệt là hệ thống Dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống Căn cước công dân và hệ thống Định danh điện tử được duy trì thường xuyên.

- Công tác tuyên truyền về các nội dung của Đề án 06 được quan tâm triển khai thực hiện qua đó góp phần nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp về công tác phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử và công cuộc Chuyển đổi số.

## **2. Một số tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc**

- Việc triển khai thực hiện các DVC thiết yếu còn gặp nhiều khó khăn do trình độ công nghệ thông tin của người dân và trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật còn hạn chế, sai lệch thông tin cá nhân trong các hệ thống, đặc biệt là đối với người dân tại các khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Cơ sở vật chất còn nhiều khó khăn, bất cập chưa đáp ứng được yêu cầu, tiến độ triển khai nhiệm vụ đã đề ra, như: Số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC còn chậm; ngoài ra, việc cung cấp DVC trực tuyến do Bộ, ngành trung ương triển khai trên nhiều hệ thống chuyên ngành riêng biệt, không thực tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu với Cổng DVC - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đắk Nông.

- Công tác làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành như dữ liệu Bảo hiểm xã hội; dữ liệu Lao động - Thương binh và Xã hội; dữ liệu Thuế... thực hiện còn chậm, chưa đảm bảo tiến độ đề ra. Bên cạnh đó, đường truyền phục vụ vận hành Hệ thống Cơ sở dữ liệu dân cư không ổn định do đó việc cập nhật, chỉnh sửa, bổ sung thông tin công dân thực hiện chưa hiệu quả, có thời điểm không truy cập được hoặc phải thao tác nhiều lần. Hệ thống phần mềm Cơ sở dữ liệu dân cư thường xuyên được bảo trì để tối ưu hóa Hệ thống đã ảnh hưởng đến tiến độ rà soát, làm sạch dữ liệu.

## **3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế**

- Với đặc thù tỉnh Đắk Nông là một tỉnh miền núi, có diện tích tự nhiên rộng, mật độ dân cư thưa thớt. Toàn tỉnh có 40 dân tộc cùng sinh sống, trong đó



dân tộc thiểu số chiếm 32%, đa số đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh sinh sống chủ yếu ở vùng sâu, vùng xa, trình độ dân trí thấp, đời sống còn gặp nhiều khó khăn, nhiều khu vực không có sóng điện thoại nên công tác tuyên truyền để Nhân dân hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng và tiện ích của Đề án 06 để tham gia thực hiện TTHC trên môi trường điện tử còn gặp nhiều khó khăn.

- Nguồn nhân lực chất lượng cao về thông tin, truyền thông nói chung và chuyển đổi số nói riêng ở các cơ quan hành chính nhà nước còn hạn chế cả về số lượng và chất lượng. Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số còn thiếu và chưa đồng bộ.

- Việc tra cứu thông tin công dân trên hệ thống dữ liệu dân cư phục vụ làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành đối với số công dân có hộ khẩu thường trú ngoài tỉnh khó khăn hoặc không thể tra cứu do dữ liệu chuyên ngành không đủ các trường thông tin theo yêu cầu của phân hệ tra cứu thuộc hệ thống dữ liệu dân cư.

#### **IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

- *Một là:* Chủ động làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền ban hành văn bản chỉ đạo tăng cường thực hiện triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông để huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và Nhân dân tham gia thực hiện.

- *Hai là:* Để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06, người đứng đầu các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương từ tỉnh đến cơ sở phải thực sự nêu cao tinh thần trách nhiệm, sâu sát trong chỉ đạo thực hiện. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời biểu dương ghi nhận những Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương làm tốt; phê bình, nhắc nhở đối với các cơ quan, đơn vị chưa đạt mục tiêu, yêu cầu của nhiệm vụ phải có giải pháp khắc phục ngay.

- *Ba là:* Phải có sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các Sở, Ban, ngành, đơn vị, địa phương trong quá trình thực hiện trên cơ sở tất cả vì nhiệm vụ chung, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân, góp phần nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước, phục vụ công tác cải cách hành chính, giải quyết TTHC.

- *Bốn là:* các Sở, Ban, ngành, đơn vị, địa phương nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo trong việc triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06 theo chức năng, nhiệm vụ được giao không trông chờ từ Bộ, ngành Trung ương. Việc chủ động trong triển khai các nhiệm vụ giúp địa phương sẵn sàng trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia, tiếp cận và triển khai các tiện ích giúp người dân, doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương mình. Do vậy, cần chủ động triển khai các nhiệm vụ đặt ra theo phân công của Đề án 06 và hướng dẫn từ cơ quan thường trực Đề án.

#### **V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN TRONG NĂM 2024**



Việc triển khai Đề án 06 là một nhiệm vụ quan trọng, có tính lan tỏa cao và đem lại lợi ích thiết thực, hiệu quả lâu dài. Khó khăn, thách thức, điểm nghẽn còn nhiều, do đều là những vấn đề mới, khó, chưa có trong tiền lệ, trong thời gian tới cần tập trung chỉ đạo một số nhiệm vụ sau:

1. Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ được giao, tổng hợp kết quả, báo cáo định kỳ đúng thời gian quy định.

2. Chỉ đạo Sở, Ban, ngành, địa phương phối hợp với lực lượng Công an tăng cường thực hiện rà soát, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành nhằm kết nối, chia sẻ, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xác thực thông tin công dân, giải quyết TTHC.

3. Các Sở, ngành, UBND các địa phương tiếp tục rà soát lại các nội dung nhiệm vụ được giao; trong đó tập trung ưu tiên nguồn lực hoàn thành việc triển khai thực hiện đối với 25 DVC thiết yếu và các dịch vụ tại Quyết định số 422/QĐ-TTg đảm bảo lộ trình thực hiện và theo hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

4. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện số hóa hồ sơ và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các. Tuyên truyền, triển khai ứng dụng các tính năng của chip điện tử gắn trên Thẻ CCCD và ứng dụng VNeID trong các lĩnh vực của đời sống, xã hội nhất là các lĩnh vực chuyên đổi số mạnh nhất như: Ngân hàng (*mở tài khoản, nhận biết khách hàng, thanh toán, cho vay, ví điện tử...*), tài chính, viễn thông, điện, nước và một số lĩnh vực phát triển kinh tế, xã hội khác theo chủ trương của Đề án 06.

5. Đối với Cơ quan thường trực (*Công an tỉnh*) tiếp tục tham mưu với Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn toàn tỉnh; tiếp tục chủ trì tham mưu triển khai các giải pháp bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ phục vụ triển khai quy định của Luật Cư trú năm 2020 về việc Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú hết giá trị sử dụng; chỉ đạo lực lượng Công an cấp cơ sở phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị trên địa phương làm dữ liệu của các ngành, các cấp phục vụ hiệu quả công tác đồng bộ và kết nối chia sẻ dữ liệu; Kịp thời tổng hợp, đề xuất tháo gỡ những vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện; tăng cường việc theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Đề án.

6. Các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND các huyện tập trung, đẩy mạnh việc thực hiện các DVC trực tuyến toàn trình, một phần tạo thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp trong thực hiện các TTHC; phối hợp với các Bộ, ngành dọc, Văn phòng UBND tỉnh thực hiện việc rà soát, tái cấu trúc quy trình, đề xuất tích hợp để cung cấp 100% DVC trực tuyến thuộc phạm vi chức năng quản lý, thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị đáp ứng yêu cầu trên Cổng DVC quốc gia. Rà soát, đánh giá và đề xuất cấp bổ sung trang thiết bị phục vụ việc triển khai DVC trực tuyến, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra.



7. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp để hiểu rõ về mục tiêu, ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án, từ đó tham gia tích cực, kết nối, khai thác hiệu quả các tiện ích, ứng dụng điện tử trong thực hiện Đề án 06, giải quyết các TTHC có liên quan; Huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị xã hội trong việc phổ biến, hướng dẫn sử dụng DVC trực tuyến. Chủ động trong tổ chức triển khai thực hiện, không trông chờ, ỷ lại vào Trung ương; đưa kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 vào tiêu chí đánh giá bình xét thi đua khen thưởng hàng năm.

## VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị Bộ Tài chính, Bộ Công an quan tâm hỗ trợ nguồn kinh phí cho tỉnh Đắk Nông để đầu tư trang thiết bị, hạn tầng công nghệ thông tin và thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Các Bộ, ngành tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, hướng dẫn về kỹ năng số, kỹ năng bảo mật thông tin trên môi trường mạng, thành thạo trong việc sử dụng phần mềm nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu công việc, phù hợp với vị trí công tác.

Trên đây là Báo cáo sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, UBND tỉnh Đắk Nông báo cáo Văn phòng Chính phủ và Bộ Công an được biết, chỉ đạo./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- Thành viên Tổ Công tác ĐA06 tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Tổ giúp việc ĐA06 (PC06-CAT);
- Lưu:VT, NC(S).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Chiến**